

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 63/2020/HS - ST

Ngày: 04 - 8 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- T phân Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Hằng .

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Phúc Ân và bà Trần Thị Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Long – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 69/2020/TLST-HS ngày 01 tháng 7 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/2020/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 7 năm 2020 đối với bị cáo:

Nguyễn Minh K; sinh năm 1987 tại Chí Linh – Hải Dương;

Nơi ĐKKHKT: Khu dân cư LĐ, phường CH, thành phố C, tỉnh Hải Dương; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; con ông Nguyễn Minh Kh và bà Nguyễn Thị N; vợ là Vũ Thị N và 02 con; tiền án: 02 tiền án

Bản án số 27 ngày 25-4-2016 của Tòa án nhân dân thị xã Chí Linh (nay là thành phố Chí Linh) xử phạt 24 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày 29-12-2017 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù; thi hành xong tiền án phí ngày 22-6-2016.

Bản án phúc thẩm số 57 ngày 11-6-2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 10 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Ngày 28-10-2019 K chấp hành xong hình phạt tù; thi hành xong tiền án phí ngày 24-7-2019 và ngày 26-7-2019.

Tiền sự: không ; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 01- 4-2020, tạm giam từ ngày 06-4-2020 tại trại tạm giam công an tỉnh Hải Dương.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Những người tham gia tố tụng khác:

+ *Điều tra viên:* Khúc Việt Hưng – Điều tra viên thuộc CSĐT - Công an thành phố Chí Linh (có mặt).

+ *Cán bộ điều tra:* Anh Hoàng Văn Quyết – Cán bộ thuộc CSĐT - Công an thành phố Chí Linh (có mặt).

+ *Người làm chứng:*

1. Anh Phạm Hoàng H (tên gọi khác Phạm Văn H), sinh năm 1991.

Nơi ĐKKHKT: Khu 5, xã Vũ Yên, huyện Thanh Ba, tỉnh Phú Thọ.

2. Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 2001.

Địa chỉ : Khu dân cư số 04, phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương

3. Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1977.

Địa chỉ : Khu dân cư Lạc Sơn, phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

+ *Người chứng kiến:* Anh Hoàng Văn C, sinh năm 1965.

Địa chỉ: Khu dân cư Lôi Động, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

(Đều vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng gần 17 giờ ngày 01-4-2020, Nguyễn Minh K đang ngồi chơi uống nước tại nhà ở thuộc khu dân cư Lôi Động, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương cùng với anh Nguyễn Văn T thì Phạm Hoàng H (tên gọi khác Hoàng Văn H là người nghiện chất ma túy) và anh Nguyễn Thanh H đến. H vào gặp K còn anh Hg đứng ngoài, H hỏi K mua 300.000đ ma túy, K bảo không có để đi lấy hộ, H đưa cho K 300.000đ. K nhận tiền đút vào túi quần đằng trước bên trái đang mặc rồi đi ra ngoài cổng. K ra ngoài gặp người thanh niên tên là Hug không rõ nhân thân lý lịch và mua của người đàn ông này 300.000đ được 01 túi ma túy. K đi về thì H đi ra gặp K, K đưa cho H 01 túi ni lông ma túy K vừa mua, H nhận gói ma túy rồi cùng Hg ra xe đi về. Đến khoảng hơn 17 giờ cùng ngày khi H đi về đến khu vực đường thuộc khu dân cư Lôi Động, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, H dừng xe bảo anh Hg đứng đợi, rồi đi bộ ra một đoạn khuất gần đó và lấy ra một ít ma túy vừa mua ra để sử dụng, còn lại cầm trong lòng bàn tay trái đi ra chỗ anh Hg đứng đợi thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh kiểm tra, phát hiện và thu giữ: Tại lòng bàn tay H 01 túi ni lông màu trắng, kích thước (4x4,5) cm, bên trong chứa ma túy.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương tiến hành bắt khẩn cấp K và khám xét khẩn cấp nơi cư trú của K, thu giữ: Tại túi quần đằng trước bên trái K đang mặc số tiền 300.000đ; tại túi quần phía sau bên phải K đang mặc 01 ví da màu nâu đen, kích thước (20x12) cm, trong ví có số tiền 1.180.000đ và 01 chiếc điện thoại di động màu đen, mặt trước ghi chữ Nokia, số IMEI 1: 353678081883007, bên trong lắp thẻ sim số 0388224623, số seri sim 89840.48000.07640.0308; tại bờ tường giữa phòng ngủ và phòng bếp

chung của gia đình K 01 áo khoác, màu ghi xám của bố đẻ K là ông Nguyễn Minh Kh, phía trong áo có treo 01 túi ni lông màu vàng, kích thước (30x21,5) cm, bên trong chứa 01 túi ni lông màu trắng, kích thước (9x7) cm, bên trong túi ni lông chứa chất tinh thể màu trắng, được niêm phong. K khai 01 túi ni lông màu vàng trên không phải của K, của ai thì K không biết.

Kết luận giám định số 184/KLGD-PC09 ngày 04-4-2020 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Hải Dương kết luận: Mẫu chất tinh thể màu trắng trong túi nilon thu giữ của Phạm Hoàng H, niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng: 0,018 gam. Mẫu chất tinh thể màu trắng, trong túi nilong thu giữ trong quá trình khám xét chỗ ở Nguyễn Minh K, niêm phong gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 5,621 gam.

Tại bản cáo trạng số 55/CT-VKS ngày 30- 5-2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Minh K về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà:

Bị cáo trình bày bị cáo không bán ma túy cho Phạm Hoàng H (tên gọi khác Phạm Văn H) như cáo trạng đã truy tố. Vào khoảng 16 giờ ngày 01 -4-2020 khi bị cáo đang ở nhà ngồi uống nước với anh T thì Phạm Hoàng H đến nhà bị cáo để tìm Long Sếch trả 300.000đ vì Long thuê phòng trọ của nhà bị cáo. Khi không thấy Long ở nhà, H đã đưa tiền nhờ bị cáo trả cho Long. Trong giai đoạn điều tra bị cáo bị ép cung, bị đánh nên buộc bị cáo phải nhận hành vi bán ma túy cho Phạm Hoàng H. Bị cáo không phạm tội do vậy cáo trạng của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo là không đúng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét tuyên bị cáo vô tội, trả tự do cho bị cáo.

Điều tra viên thuộc CSĐT - Công an thành phố Chí Linh xác định: Trong giai đoạn điều tra bị cáo Nguyễn Minh K hoàn toàn tỉnh táo, minh mẫn sức khỏe ổn định, bị cáo tự viết các bản tự khai, trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện không có việc ép cung, dùng nhục hình như bị cáo trình bày. Các bản tự khai bị cáo tự viết rồi tự mình ký rồi giao nộp cho cán bộ điều tra, các biên bản ghi lời khai bị cáo đã được nghe đọc hoặc tự mình đọc lại, trước khi ký còn tự viết “tôi đã được đọc lại công nhận nội dung đúng như tôi khai”, “tôi công nhận lời khai trên là đúng”....Các bản tự khai và biên bản ghi lời khai được thu thập đúng theo quy định tại Điều 87, Điều 88 Bộ luật tố tụng hình sự. Về nội dung khai báo bị cáo Nguyễn Minh K đều trình bày một nội dung như cáo trạng Viện kiểm sát đã nêu. Trong cả giai đoạn điều tra bị cáo không có đơn khiếu nại về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra. Do đó cơ quan cảnh sát điều tra giữ nguyên bản kết luận điều tra, đồng ý với quan điểm truy tố của viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội trong quá trình truy tố bị cáo không thắc mắc hoặc có ý kiến gì. Các biên bản ghi lời khai được thu thập đúng theo quy định pháp luật. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm

chứng, phù hợp với các tài liệu thu thập trong hồ sơ. Tại phiên tòa bị cáo không nhận tội nhưng cũng không đưa ra được chứng cứ chứng minh. Do vậy viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251, Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 01- 4-2020. Không áp dụng hình phạt bổ sung. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 300.000đ thu giữ của bị cáo; trả lại cho bị cáo K 01 điện thoại đã qua sử dụng màu đen, mặt trước ghi chữ Nokia, số Imei 353678081883007 bên trong lắp sim số 0388224623, số seri sim 89840.48000.07640.0308. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa bị cáo có trình bày việc bị ép cung, bị đánh nhưng không giao nộp được tài liệu chứng minh cho lời khai của mình nên không có cơ sở chấp nhận. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xem xét về lời khai của bị cáo Nguyễn Minh K tại phiên tòa thì thấy rằng:

Tại biên bản bắt giữ người trong trường hợp khẩn cấp do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh lập vào hồi 17 giờ 56 phút ngày 01-4-2020, các bản tự khai, các biên bản ghi lời khai, các biên bản hỏi cung của bị cáo K trong giai đoạn điều tra, truy tố đều khai thống nhất vào hồi 17 giờ ngày 01-4-2020 khi bị cáo đang ngồi uống nước tại nhà cùng với anh T thì Phạm Hoàng H đi cùng với một người thanh niên đến tìm anh Long sách. Khi biết Long sách không có nhà H hỏi bị cáo có ma túy bán không và đưa cho bị cáo 300.000đ. Bị cáo nhận tiền bảo không có nhưng sẽ đi mua hộ. Sau đó bị cáo ra ngoài gặp Hug mua ma túy rồi về đưa cho H. Đến khoảng gần 18 giờ cùng ngày thì lực lượng Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh đến thực hiện lệnh bắt giữ và khám xét nhà bị cáo, bị cáo xác nhận số tiền 300.000đ cơ quan điều tra thu giữ tại túi quần phía sau bên phải đúng là số tiền bị cáo bán ma túy cho H.

Tại biên bản vụ việc do Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí

Linh lập hồi 17 giờ 15 phút ngày 01-4-2020, các bản tự khai, biên bản ghi lời khai Phạm Hoàng H (Phạm Văn H) trình bày: Do có nhu cầu sử dụng ma túy khoảng 16 giờ ngày 01-4-2020 H đi nhờ xe của Nguyễn Thanh H đến nhà bị cáo K để mua ma túy. Khi gặp bị cáo K, H hỏi mua 300.000đ ma túy. Bị cáo K nhận tiền bảo không có ma túy nhưng sẽ đi mua hộ. Khoảng 03 phút sau bị cáo K đi từ bên ngoài về đưa cho H một túi nilông màu trắng bên trong chứa ma túy. Sau đó H giấu số ma túy vừa mua về đến đường tàu thuộc khu dân cư Lôi Động, phường Cộng Hòa thì bỏ một ít ra sử dụng, sử dụng xong ra đến chỗ Hg đợi thì bị lực lượng cơ quan điều tra bắt và thu giữ toàn bộ số ma túy còn lại.

Tại biên bản ghi lời khai anh Nguyễn T Hg trình bày: Anh không biết bị cáo K, cũng không có mâu thuẫn gì. Khoảng 16 giờ ngày 01-4-2020 khi anh đang đi chơi qua ngã ba Sao Đỏ, thành phố Chí Linh thì Phạm Hoàng H (Phạm Văn H) xin đi nhờ xe có tý việc. Anh chở H đến nhà bị cáo K, khi gặp bị cáo K, H và bị cáo trao đổi nội dung gì anh không biết, anh nhìn thấy H đưa cho bị cáo K 300.000đ, bị cáo K nhận tiền cất vào túi quần rồi đi ra cổng khoảng 03 phút sau quay lại đưa cho H một túi nilon. Sau này khi cơ quan điều tra bắt H và thu giữ vật chứng, anh xác định túi nilon bị thu giữ chính là túi nilon bị cáo K đưa cho H tại cổng nhà bị cáo K.

Điều tra viên thuộc CSĐT – công an Thành phố Chí Linh xác định không có việc bị ép cung, dùng nhục hình trong quá trình điều tra. Các bản tự khai, biên bản ghi lời khai và các tài liệu khác đều thu thập đúng trình tự tố tụng.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Minh K xác định, quá trình điều tra việc khai báo của bị cáo bị ép cung, dùng nhục hình để khai không đúng nhưng không đưa ra tài liệu nào chứng minh việc bị dùng nhục hình, bị ép cung. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của những người làm chứng, phù hợp với các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Tại phiên tòa bị cáo thay đổi lời khai, không thành khẩn khai báo là nhằm trốn tránh trách nhiệm, thể hiện việc quanh co chối tội. Ngoài lời khai, bị cáo cũng không đưa ra được chứng cứ để chứng minh cho lời khai của mình. Do vậy, Hội đồng xét xử không có cơ sở để chấp nhận lời khai tại phiên tòa của bị cáo.

Do đó, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 17 giờ ngày 01-4-2020 tại nơi ở của Nguyễn Minh K thuộc khu dân cư Lôi Động, phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương; K có hành vi bán trái phép 0,018g ma túy loại Methamphetamine, với giá 300.000đ cho Phạm Hoàng H (tên gọi khác Hoàng Văn H) thì bị lực lượng Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Chất Methamphetamine thuộc danh mục các chất ma túy bị Nhà nước cấm lưu hành nên hành vi của bị cáo đã cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo trực tiếp mua bán ma túy không chỉ gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của

Nhà nước mà còn đe dọa nghiêm trọng đến an toàn trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh của giống nòi cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý trực tiếp mua bán ma túy bất hợp pháp. Hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho tội phạm gia tăng, tiếp tay cho kẻ sử dụng ma túy bất hợp pháp và làm mất trật tự an toàn xã hội. Vì vậy cần áp dụng Điều 38 cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian mới đảm bảo mục đích giáo dục, trừng trị bị cáo, đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Xem xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thì thấy rằng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự cũng không được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Về nhân thân: Bị cáo có 02 tiền án, nhân thân xấu.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thực hiện hành vi mua bán ma túy nhằm mục đích kiếm lời nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố Chí Linh đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Minh K 01 ví da màu nâu đen, kích thước (20x12) cm, trong ví có số tiền 1.180.000đ là tài sản hợp pháp của chị N vợ của bị cáo K, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh đã trả lại chị N là đúng theo quy định của pháp luật nên không xem xét. Đối với chiếc điện thoại di động màu đen, mặt trước ghi chữ Nokia, số sê-ri 1: 353678081883007, bên trong lắp sim số 0388224623 không dùng vào việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo; số tiền 300.000đ là khoản thu lời bất chính từ việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[7] Các vấn đề khác:

Trong vụ án này bị cáo K khai mua ma túy của người đàn ông tên Hug không quen biết (không rõ nhân thân, lý lịch), qua điều tra chưa xác định được người đàn ông này là ai, ở đâu nên cơ quan điều tra tách ra để xác minh, làm rõ và xử lý sau.

Đối với anh Nguyễn Thanh H, do không biết Phạm Hoàng H (tên gọi khác Hoàng Văn H) nhờ chở đi mua ma túy và anh Nguyễn Văn T không biết bị cáo K bán ma túy cho H nên Cơ quan điều tra không đặt ra xử lý.

Đối với số ma túy thu được tại nơi ở của Nguyễn Minh K là 5,621g ma túy loại Methamphetamine, bị cáo K không thừa nhận số ma túy trên là của K, đến nay chưa xác định được số ma túy trên là của ai. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh tách ra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm q khoản 2, khoản 5 Điều 251, Điều 38, tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm b khoản 2 và khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình; Luật phí, lệ phí số 97/2015/QH 13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh K phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh K 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình tù tính từ ngày tạm giữ 01-4-2020.

Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Minh K 5.000.000đ nộp ngân sách Nhà nước

Về xử lý vật chứng: Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 300.000đ. Trả lại cho bị cáo Nguyễn Minh K 01 điện thoại di động màu đen, mặt trước ghi chữ Nokia, số sê-ri 1: 353678081883007, bên trong lắp sim số 0388224623. *(Tình trạng cụ thể của vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa cơ quan CSĐT- Công an Thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương và Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương ngày 29 tháng 5 năm 2020).*

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Minh K phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Minh K có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND Thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Công an Thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THA Thành phố Chí Linh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thu Hằng